

Số: 144/2024/QĐST- HNGĐ

Trà Cú, ngày 19 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sự thụ lý số: 230/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2024, giữa nguyên đơn chị **Đinh Thị Mỹ L**, sinh ngày 30/4/1999; Địa chỉ: **ấp N, xã H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng** với bị đơn anh **Trần Văn T**, sinh ngày 10/10/1984; Địa chỉ: **ấp C, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đinh Thị Mỹ L** và anh **Trần Văn T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Đinh Thị Mỹ L** và anh **Trần Văn T** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Đinh Thị Mỹ L** và anh **Trần Văn T** thỏa thuận thống nhất giao con chung tên **Trần Yên P**, sinh ngày 22/8/2018 cho anh **Trần Văn T** nuôi dưỡng và chị **Đinh Thị Mỹ L** không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của bên không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị **Đinh Thị Mỹ L** và anh **Trần Văn T** xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị **Đinh Thị Mỹ L** và anh **Trần Văn T** mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chị **Đinh Thị Mỹ L** tự nguyện nộp thay cho anh **Trần Văn T** nên chị **Đinh Thị Mỹ L** phải chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002536 ngày 09/8/2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh thu. Hoàn trả cho chị **Đinh Thị Mỹ L** số tiền chênh lệch là 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- Đương sự;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- UBND xã Định An;
- Chi cục THA huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Mộng Tiên